TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHI LĂNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 21-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mật.

Bà Vi Hồng Nhung.

- Thư ký phiên toà: Bà Triệu Thị Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Lâm Quang T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 24 tháng 11 năm 1990 tại huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn X, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Đức T(đã chết) và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1944; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không, tiền án: Tại bản án số: 17/2018/HS-ST ngày 29-3-2018, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 03 (ba) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; nhân thân: Tại bản án số: 43/2011/HSST ngày 18-7-2011, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 05 (năm) năm tù về tội Vận chuyển tiền giả, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30-9-2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trần Văn T, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn L, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Anh Trần Văn T1, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Lâm Văn T, sinh năm 1983; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 30-9-2021, Tổ công tác Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Chi Lăng phối hợp cùng Công an xã V đang làm nhiệm vụ tại Thôn L, xã V, huyện C phát hiện bắt quả tang tại nhà ở của anh Trần Văn T có một nhóm đối tượng gồm: Trần Văn T, Trần Văn T1, Nguyễn Quang H, Lâm Văn T có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của anh Nguyễn Quang H đang mặc có 01 (một) gói giấy trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy và 01 (một) xi lanh loại 03ml/cc đã qua sử dụng; thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của anh Trần Văn T 01 (một) xilanh loại 03ml/cc đã qua sử dụng. Các đối tượng khai nhận số ma túy trên là do anh Trần Văn T vừa mua với Lâm Quang T 02 (hai) gói với giá 200.000 đồng. Sau khi mua ma túy về anh Trần Văn T1, anh Nguyễn Quang H đã sử dụng hết 01 (một) gói bằng hình thức chích, còn 01 (một) gói anh Nguyễn Quang H đang cất giữ chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện, thu giữ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chi Lăng đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lâm Quang T, thu giữ số tiền 200.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 vỏ màu đen xám ở túi quần đằng trước bên trái Lâm Quang T đang mặc. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lâm Quang T không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 30-9-2021, anh Nguyễn Quang H vào nhà anh Trần Văn T1 ở xã Bằng Hữu chơi, do nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên anh Nguyễn Quang H hỏi anh Trần Văn T1 xem có chỗ nào bán ma túy thì mua hộ anh Nguyễn Quang H để anh Nguyễn Quang H sử dụng. Anh Trần Văn T1 bảo với anh Nguyễn Quang H là nhờ anh Trần Văn T ở xã Vạn Linh đi mua hộ được (anh Trần Văn T là chỗ người quen của anh Trần Văn T1). Sau đó, anh Trần Văn T1 và anh Nguyễn Quang H ra đường đi nhờ xe mô tô người đi đường (không quen biết) để sang khu vực xã Vạn Linh. Khi đi đến gần nhà anh Trần Văn T cả hai xuống xe đi bộ vào nhà anh Trần Văn T, anh Nguyễn Quang H đưa cho anh Trần Văn T1 số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Tại nhà anh Trần Văn T, anh Trần Văn T1 nhờ anh Trần Văn T đi tìm mua hộ 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền ma túy, anh Trần Văn T đồng ý và cầm tiền đi ra ngoài sân dùng điện thoại di động gọi cho Lâm Quang T để hỏi mua ma túy. Lâm Quang T đồng ý và bảo anh Trần Văn T đến gần nhà Lâm Quang T để giao dịch mua bán ma túy, anh Trần Văn T đến chỗ hẹn và đưa cho Lâm Quang T 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), Lâm Quang T cầm tiền và đưa cho anh Trần Văn T 02 (hai) gói nhỏ ma túy được gói

trong giấy trắng có dòng kẻ. Anh Trần Văn T cầm ma túy quay về nhà và đưa cho anh Nguyễn Quang H, khi đó có anh Lâm Văn T đến tìm anh Trần Văn T để hỏi mua cây ổi, anh Trần Văn T ra sân gặp anh Tài nói chuyện. Lúc này anh Nguyễn Quang H cất 01 (một) gói ma túy vào túi quần phía trước bên trái đang mặc, còn 01 (một) gói ma túy anh Nguyễn Quang H để trên bàn uống nước và lấy xi lanh ra chuẩn bị sử dụng. Thấy vậy, anh Trần Văn T1 nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên đã tự ý lấy xi lanh và xẻ nửa gói ma túy của anh Nguyễn Quang H sử dụng bằng hình thức chích. Còn một nửa gói ma túy còn lại anh Nguyễn Quang H cũng sử dụng bằng hình thức chích.

Đối với Lâm Quang T khai nhận: Sáng ngày 15-9-2021 Lâm Quang T đến Trung tâm y tế huyện C để sử dụng thuốc cai nghiện Methadone, do nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên khoảng 08 giờ 00 phút, Lâm Quang T ra đường quốc lộ 1A đi nhờ xe mô tô của người đi đường (qua nói chuyện Lâm Quang T biết tên là Hải, không rõ tuổi, địa chỉ cụ thể) lên thành phố L. Khi lên đến ngã tư M, thành phố L, Lâm Quang T đi xe ôm vào khu vực chợ Đ. Tại đây, do không biết chỗ mua ma túy nên Lâm Quang T đã hỏi một người đàn ông làm nghề xe ôm và đặt vấn đề nhờ người này mua hộ 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền ma túy Heroine và được người này đồng ý. Người lái xe ôm cầm tiền đi đâu Lâm Quang T không rõ, một lúc sau người này quay lại đưa cho Lâm Quang T một túi nilon bên trong chứa ma túy. Lâm Quang T cầm ma túy và đón xe ô tô khách về nhà của mình tại Thôn X, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Về nhà, Lâm Quang T lấy số ma túy vừa mua được chia nhỏ ra thành 18 (mười tám) gói nhỏ, tất cả đều được bọc bằng giấy màu trắng có dòng kẻ với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Đến ngày 30-9-2021, Lâm Quang T đã sử dụng hết 16 (mười sáu) gói ma túy chỉ còn lại 02 (hai) gói. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 30-9-2021, Lâm Quang T đang ở nhà thì có anh Trần Văn T gọi điện thoại cho Lâm Quang T hỏi: "còn không, để anh hai trăm" (ý nói là có ma túy bán không, bán cho Trần Văn T hai trăm nghìn tiền ma túy). Lâm Quang T đồng ý và hẹn anh Trần Văn T lên khu vực gần nhà Lâm Quang T để giao dịch bán ma túy. Một lúc sau, anh Trần Văn T đi bộ đến và gặp Lâm Quang T ở gần bếp nhà Lâm Quang T. Tại đây, anh Trần Văn T đưa cho Lâm Quang T tờ tiền mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), Lâm Quang T cầm tiền và đưa cho anh Trần Văn T 02 (hai) gói nhỏ ma túy được gói trong giấy trắng có dòng kẻ sau đó đi về nhà. Đến 14 giờ 00 phút cùng ngày thì bị lực lượng chức năng bắt giữ.

Vật chứng đã thu giữ: 01 (một) phong bì thư ký hiệu *"số 01"* (cũ), bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,021 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do sử dụng làm mẫu giám định); 01 (một) vỏ giấy cũ; 02 (hai) xi lanh loại 3ml/cc cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, vỏ màu xanh đen, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng (thu giữ của anh Trần Văn T); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen xám, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam (thu giữ của Lâm Quang T).

Tại bản kết luận giám định số: 321/KL-PC09 ngày 02-10-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 01 gói giấy được niêm phong trong một phong bì thư ký hiệu số 01 là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,029 gam (đã trừ bì). Tại bản kết luận giám định số: 436/KLGĐ-PC09 ngày 08-10-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Tại Bản cáo trạng số: 03/CT-VKSCL, ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lâm Quang T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà bị cáo Lâm Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Lâm Quang T và đề nghị Hội đồng xét xử tuy bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư dán kín bên trong đựng mẫu vật chất ma túy Heroine hoàn trả sau giám định; 01 (một) vỏ gói giấy cũ và 02 (hai) xi lanh loại 3mil/cc cũ (đã qua sử dụng). Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn nhiều Nokia 1280, vỏ màu đen xám, máy cũ đã qua sử dụng (thu giữ của Lâm Quang T); trả lại cho anh Trần Văn T 01 điện thoại di động Realme vỏ màu xanh đen, máy cũ đã qua sử dụng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy lỗi lầm của bản thân, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm cải tạo trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng tại phiên tòa, hồ sơ thể hiện họ đã có lời khai, xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Lâm Quang T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 30-9-2021 tại khu vực gần nhà bếp của Lâm Quang T, thuộc Thôn X, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Lâm Quang T đã có hành vi bán trái phép 02 (hai) gói chất ma túy Heroine cho anh Trần Văn T với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng đã tiến hành bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật cùng các vật chứng có liên quan. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện cao, có tác hại nghiêm trọng ảnh hưởng đến sức khỏe con người, gây thiệt hại về kinh tế. Ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn trong xã hội. Bị cáo là người có đủ độ tuổi, năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy và quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 05 (năm) năm tù về tội Vận chuyển tiền giả tại bản án số: 43/2011/HSST ngày 18-7-2011; có 01 tình tiết tăng nặng tại Bản án số: 17/2018/HS-ST ngày 29-3-2018, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 03 (ba) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên toà cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Xét thấy, để giáo dục bị cáo trở thành người có ích, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ thời gian để bị cáo cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, qua đó làm gương cho những người khác có ý định phạm tội tương tự. Tuy nhiên, cần xem

xét đến tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo cho tốt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền là hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với người thanh niên tên H cho Lâm Quang T đi nhờ xe lên Thành phố L, do chỉ mới quen nên Lâm Quang T không biết địa chỉ của H cụ thể ở đâu. Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm tại khu vực chợ Đ, thành phố L đã mua ma túy cho Lâm Quang T do Lâm Quang T không biết được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với anh Nguyễn Quang H là người nghiện ma túy, đã mua ma túy về sử dụng, số ma túy anh Nguyễn Quang H tàng trữ có khối lượng 0,029 gam, không đủ định lượng theo quy định, kết quả tra cứu anh Nguyễn Quang H không có tiền án tiền sự nên không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với anh Nguyễn Quang H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; việc anh Nguyễn Quang H nhờ anh Trần Văn T1 mua hộ ma túy vào ngày 30-9-2021, giữa anh Nguyễn Quang H và anh Trần Văn T1 không có sự bàn bạc, hứa hẹn sẽ cho anh Trần Văn T1 sử dụng ma túy khi mua được ma túy, việc anh Trần Văn T1 sử dụng ma túy tại nhà anh Trần Văn T là do anh Trần Văn T1 tự ý lấy sử dụng nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Nguyễn Quang H về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả tự do cho anh Nguyễn Quang H, đồng thời lập và chuyển hồ sơ vi phạm cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với anh Trần Văn T1 và anh Trần Văn T là những đối tượng nghiện ma túy, đã giúp anh Nguyễn Quang H mua ma túy, tuy nhiên các đối tượng khai nhận có mối quan hệ bạn bè với nhau, giúp anh Nguyễn Quang H, không nhằm mục đích gì khác. Do khối lượng ma túy bị thu giữ chưa đủ định lượng và các đối tượng này không có tiền án, tiền sự nên không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả tự do cho anh Trần Văn T1, anh Trần Văn T, đồng thời lập và chuyển hồ sơ vi phạm cho Ủy ban nhân dân xã B và Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Hành vi của anh Trần Văn T để cho anh Nguyễn Quang H và anh Trần Văn T1 sử dụng ma túy trong nhà anh Trần Văn T. Do lúc đó anh Trần Văn T không ở trong nhà, không biết việc các đối tượng sử dụng ma túy tại nhà của mình nên không xem xét xử lý. Đối với Lâm Văn T, kết quả điều tra làm rõ Lâm Văn T không liên quan đến hành vi vi phạm của Nguyễn Quang H, Trần Văn T1 và Trần Văn T nên không xem xét xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn kiến nghị Ủy ban nhân dân xã V, xã B và xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm của anh Trần Văn T, anh Nguyễn Quang H và anh Trần Văn T1.

[13] Về vật chứng: Đối với 01 (một) phong bì thư ký hiệu *"số 01"* (cũ), bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,021 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do sử dụng làm mẫu giám định); 01 (một) vỏ giấy cũ; 02 (hai) xi lanh loại 3ml/cc cũ, đã qua sử dụng đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, vật sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, vỏ màu xanh đen, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng (thu giữ của Trần Văn T), tuy có liên quan đến việc phạm tội nhưng hành vi của Toàn chưa đến mức phải xử lý trách nhiệm hình sự, cần tuyên trả cho Trần Văn T; đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen xám, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam (thu giữ của Lâm Quang T) đã sử dụng vào việc phạm tội, số tiền do bán ma túy mà có cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[14] Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và các nội dung khác của vụ án. Xét thấy đề nghị này là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Lâm Quang T bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38; 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lâm Quang T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lâm Quang T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30-9-2021.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư ký hiệu *"số 01"* (cũ), bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,021 gam chất ma túy Heroine; 01 vỏ giấy cũ; 02 (hai) xi lanh loại 3ml/cc cũ, đã qua sử dụng.

3.2. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen xám, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

3.3. Tuyên trả lại cho Trần Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, vỏ màu xanh đen, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 12 năm 2021).

4. Về án phí: Bị cáo Lâm Quang T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHSCA h Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h C, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA h Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Thúy Huyền